

Số: 236/2018/QĐST-HNGĐ

*Kinh Môn, ngày 17 tháng 8 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 287/2018/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thùy H, sinh năm 1984

ĐKKH: Số nhà 185 M, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương

Hiện ở: Số nhà 17A, ngõ 266 N, phường B, quận L, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 2, thôn H, xã HS, huyện KM, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy H và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Đức H, sinh ngày 04/3/2018 cho chị Nguyễn Thùy H được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Nguyễn Thùy H là 4.000.000 đồng/tháng, thời gian kể từ tháng 9/2018 đến khi cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ không thanh toán thì phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung, công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thùy H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số: AA/2017/0001758 ngày 25/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn hoàn trả lại cho chị H số tiền là 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Văn H phải chịu 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm do có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ về việc nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- UBND xã Hiệp Sơn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: hồ sơ vụ án; tại TAND huyện Kinh Môn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Nguyệt**